

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 80/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm: 1973; nơi cư trú: Khu phố A, phường N, tỉnh Quảng Trị;

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đức N, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Khu phố L, phường N, tỉnh Quảng Trị;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Ngọc H, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Khu phố L, phường N, tỉnh Quảng Trị; đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Ngọc H: Bà Lê Thị Lâm P – Công ty L; địa chỉ: 1 T, phường N, tỉnh Quảng Trị theo văn bản ủy quyền ngày 09/4/2026).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Ngọc H là cha đẻ của cháu Nguyễn Thúy H1, sinh ngày 25/02/2011 theo Giấy khai sinh số 28, quyển số 01 của UBND phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị (nay là phường N, tỉnh Quảng Trị) cấp ngày 28/3/2011.

Quyết định này thay thế một phần về con chung đối với cháu Nguyễn Thúy H1 của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 84/2014/QĐST – HNGĐ ngày 29/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Quảng Trị).

- Bà Lê Thị T thỏa thuận bồi thường cho ông Nguyễn Đức N số tiền: 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Lê Thị T thỏa thuận chịu toàn bộ án phí là: 500.000đồng đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại và 150.000 đồng án phí không có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng THADS KV5, tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quý